

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 17 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Việt Hưng

Ông Đỗ Anh Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đoàn T, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1981 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số *, đường Q, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh T1 (đã chết) và bà Đoàn Thị V; có vợ là Lâm Thị C và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, tuy nhiên ngày 04/7/2008 và ngày 11/6/2012 đã bị Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn ra Quyết định về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn, đều với thời hạn 24 tháng. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021, tạm giam từ ngày 25/12/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thanh X, sinh năm 1982; địa chỉ: Số **, phố Y, phường C1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn L2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 ngày 22/12/2021, Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường N, phường H, thành phố L phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đoàn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Đoàn T 01 gói giấy màu trắng (kích thước 1,2cm x 2,3cm) bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroin, T đang mang đi để bán kiếm lời. Ngoài ra, thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 353336075433665 lắp sim số 0962 894 230; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiado màu bạc, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 357885055765740, lắp sim số 0912.271.663; 01 (một) căn cước công dân số 020081000557 mang tên Nguyễn Đoàn T; 01 (một) Thẻ điều trị Methadone số 338 mang tên Nguyễn Đoàn T; 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 04cm x 10cm x 12cm cũ đã qua sử dụng, mặt ngoài có chữ ART; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu V1 - đen cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 12K8 - 7470; 01 (một) Đăng ký xe mô tô số 015776 mang tên Hoàng Thị Tố U; số tiền 8.480.000đ (tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Đoàn T tại số *, đường Q, phường H, thành phố L, thu giữ trên khe bảng công tắc điện trong phòng ngủ tầng một 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 04 cm x 07cm) bên trong có 01 (một) gói giấy màu V1 xám (kích thước 01 cm x 2,5cm) bên trong chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói giấy màu trắng (kích thước 01 cm x 02cm) bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) gói giấy màu trắng (kích thước 0,5 cm x 02cm) bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 28/KL-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Phong bì ghi chữ "tang vật bắt quả tang" bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng 0,231 gam (đã trừ bì).

- Phong bì ghi chữ "tang vật khám xét" bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,523 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đoàn T khai nhận: Nguyễn Đoàn T là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy thường sử dụng là Heroin. Do không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên Nguyễn Đoàn T bán ma túy để có tiền tiêu xài cho bản thân. Khoảng 18 giờ ngày 20/12/2021, Nguyễn Đoàn T một mình đi đến khu vực ngã 3 Na Làng thuộc phường H, thành phố L để tìm mua ma túy. Tại đây, Nguyễn Đoàn T gặp một người phụ nữ tên H2 (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền ma túy Heroin thì được người này đồng ý. Sau khi đưa tiền người phụ nữ tên H2 đưa lại cho Nguyễn Đoàn T 01 (một) túi nilon màu trắng chứa ma túy heroin. Khi về nhà Nguyễn Đoàn T chia nhỏ ma túy thành 08 gói khác nhau, Nguyễn Đoàn T đã sử dụng hết 02 gói, 06

gói còn lại (04 gói to và 02 gói nhỏ, dự định bán giá từ 200.000đ đến 500.000đ) Nguyễn Đoàn T cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2021, Nguyễn Đoàn T đang ở nhà thì có một nam thanh niên tên V1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi hỏi mua 500.000đ tiền ma túy với Nguyễn Đoàn T thì được Nguyễn Đoàn T đồng ý và hẹn V1 đến khu vực trước cổng Trung đoàn 123 thuộc đường Mạc Đĩnh Chi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn để trao đổi mua bán ma túy. Nguyễn Đoàn T lấy 01 gói ma túy và điều khiển xe mô tô đến trước cổng Trung đoàn 123 để bán cho V1. Sau khi về đến nhà, Nguyễn Đoàn T nhận được điện thoại của một người đàn ông tên V2 (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy, Nguyễn Đoàn T đồng ý và hẹn V2 đến trước sân cây xăng Dốc Đồn thuộc đường N, phường H, thành phố L để trao đổi mua bán ma túy. Nguyễn Đoàn T cất giấu gói ma túy trong túi quần đằng trước bên phải và điều khiển xe mô tô đến cây xăng Dốc Đồn như đã hẹn với V2. Khi đang cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và chờ V2 đến thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đoàn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đoàn T thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như Cáo trạng truy tố, bị cáo còn trình bày chiếc xe mô tô và số tiền bị thu giữ là của em gái của bị cáo tên là Nguyễn Thanh X, trước đó chị Nguyễn Thanh X đã để xe mô tô biển kiểm soát 12K8 – 7470 ở nhà bị cáo tự ý lấy sử dụng em gái không biết, đối với số tiền 8.480.000đồng có 500.000đồng do bán ma túy mà có, còn lại 7.980.000đồng là tiền em gái đưa cho bị cáo để chuẩn bị làm giỗ cho bố. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobiado màu bạc bị cáo không sử dụng liên lạc mua bán ma túy mà chỉ sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone để liên lạc mua bán ma túy.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thanh X trình bày: Trước ngày giỗ đầu của bố đẻ, chị đã đưa cho bị cáo Nguyễn Đoàn T 8.000.000đồng để làm giỗ, về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K8 -7470, chị đã mua lại với người phụ nữ tên Th, không nhớ thời điểm mua, giấy tờ mua bán chưa cung cấp được cho Hội đồng xét xử, chị Nguyễn Thanh X đã cho bị cáo mượn để đưa đón con đi học và đi uống thuốc, chị Nguyễn Thanh X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại số tiền và chiếc xe mô tô đã thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đoàn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 28 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 22/12/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu để tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 353336075433665 lắp sim số 0962 894 230; số tiền 500.000đồng do liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiado màu bạc, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 357885055765740 lắp sim số 0912.271.663; 01 (một) căn cước công dân số 020081000557 mang tên Nguyễn Đoàn T; 01 (một) Thẻ điều trị Methadone số 338 mang tên Nguyễn Đoàn T; 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 04cm x 10cm x 12cm cũ đã qua sử dụng, mặt ngoài có chữ ART; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu V1 - đen cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 12K8 - 7470; 01 (một) Đăng ký xe mô tô số 015776 mang tên Hoàng Thị Tố U; số tiền 7.980.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, biên bản sự việc, biên bản khám xét, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2021, tại khu vực đường N thuộc phường H, thành phố L, Nguyễn Đoàn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy Heroin trong người để bán kiếm lời, ngoài ra còn có hành vi cất giấu tại nhà ở ma túy heroin để bán kiếm lời và sử dụng, tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,754 gam (đã trừ bì). Hành vi của bị cáo Nguyễn Đoàn T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của

Nhà nước đối với các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi mua bán chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do hám lời và muốn có tiền để sử dụng ma túy bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa từng bị kết án, xử lý kỷ luật nhưng đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi cai nghiện bắt buộc nên nhân thân chưa tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài những tình tiết nêu trên, bị cáo có bố đẻ có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật từ đó phấn đấu cải tạo trở thành người công dân tốt.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo gây ra cùng các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khoảng thời gian mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 02 phong bì đã niêm phong thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 353336075433665 lắp sim số 0962 894 230 và số tiền 500.000đồng là vật dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy và tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Một số vật chứng khác gồm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiado màu bạc, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 357885055765740 lắp sim số 0912.271.663; 01 (một) căn cước công dân số 020081000557 mang tên Nguyễn Đoàn T; 01 (một) Thẻ điều trị Methadone số 338 mang tên Nguyễn Đoàn T; 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 04cm x10cm x 12cm cũ đã qua sử dụng, mặt ngoài có chữ ART; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu V1 - đen cũ đã qua sử dụng, BKS 12K8 - 7470; 01 (một) Đăng ký xe mô tô số 015776 mang tên Hoàng Thị Tố U; số tiền 7.980.000đ, xét thấy việc trả lại không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo do cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý. Đối với những người mua ma túy với bị cáo bao gồm nam thanh niên tên V1, V2, cơ

quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín với số điện thoại liên quan đến các đối tượng trên nhưng đến nay chưa nhận được kết quả, Cơ quan điều tra chưa làm rõ xử lý được, vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy các nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đoàn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 22/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 353336075433665 lắp sim số 0962 894 230;

+ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiado màu bạc, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 357885055765740 lắp sim số 0912.271.663;

+ 01 (một) căn cước công dân số 020081000557 mang tên Nguyễn Đoàn T;

+ 01 (một) Thẻ điều trị Methadone số 338 mang tên Nguyễn Đoàn T;

+ 01 (một) ví giả da màu đen kích thước 04cm x10cm x 12cm cũ đã qua sử dụng, mặt ngoài có chữ ART;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu V1 - đen cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 12K8 – 7470 số khung 1203AY088946, số máy

HC12E2589016, không có gương chiếu hậu phải, hạn gì nhiều chỗ không kiểm tra chi tiết máy bên trong;

+ 01 (một) giấy đăng ký xe số 015776 mang tên Hoàng Thị Tố U;

+ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có số tiền 7.980.000đ (bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo

